

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 20-3-2018

V/v: Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trung Thành

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Nguyễn Thuỳ Hương

+ Bà Phan Thị Tuyết

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hàn - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa:
Kiểm sát viên không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 20 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 259/2017/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2017 về việc “Kiện xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2018/QĐXXST-HNGĐ, ngày 05 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Thuý H, sinh năm 1994

Cư trú tại: Thôn B, xã C, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1991

Cư trú tại: Thôn T, xã S, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 24 tháng 11 năm 2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Lê Thị Thuý H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh A đăng ký kết hôn vào ngày 03/6/2013 tại UBND xã S, huyện B, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ, chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian, đến năm 2015 do anh A ham mê cờ bạc, nhậu nhẹt nên vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn cho nên chị H đưa các con về bên ngoại để sinh sống. Còn anh A đi làm ăn ở Đà Nẵng không quan tâm, bỏ mặc vợ con. Hiện nay, vợ, chồng đã sống ly thân không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, đời sống vợ chồng không còn tồn tại,

mục đích hôn nhân không đạt được nên chị H yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh A.

- Tại bản tự khai ngày 20/12/2017 và ý kiến trong các lần hoà giải anh Nguyễn Tuấn A trình bày: Thời gian và địa điểm đăng ký kết hôn giống như chị H trình bày, quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân do tính tình không hợp, nay chị H kiên quyết ly hôn thì tôi cũng đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các bên đương sự đều thừa nhận vợ, chồng có 02 con chung: Nguyễn Khánh T, sinh ngày 20/4/2014 và Nguyễn Lê Khánh Nh, sinh ngày 23/3/2016. Sau khi ly hôn chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi hai con chung và yêu cầu anh A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 2.000.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên toà chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu nuôi con nhưng không yêu cầu anh A phải có nghĩa vụ cấp dưỡng và cam đoan đảm bảo các điều kiện để nuôi con. Anh A cũng có nguyện vọng được nuôi 01 con chung và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các bên đương sự không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại phiên toà các bên đương sự không thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Ngoài ra chị H trình bày thêm về công việc của mình là làm thợ may, thu nhập khoảng 6.000.000 đồng/tháng; anh A trình bày bản thân đang làm thầu xây dựng tự do, thu nhập bình quân 9.000.000 đồng/tháng, nhưng không có chứng cứ để chứng minh và các đương sự cho rằng thu nhập trên đảm bảo đủ điều kiện để được quyền nuôi con. Hiện tại nơi ở của các bên đều phụ thuộc hai bên gia đình nội, ngoại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Lê Thị Thuý H có đơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Tuấn A; Theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39 của Bộ Luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thuý H và anh Nguyễn Tuấn A đăng ký kết hôn vào ngày 03/6/2013 tại UBND xã S, huyện B, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện cho nên việc kết hôn của các đương sự là hợp pháp, được pháp luật thừa nhận. Theo lời khai của các bên đương sự thì quá trình chung sống đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, không quan tâm, bỏ mặc nhau, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2015. Nguyên nhân do cách sống của hai người không hoà hợp, dẫn đến thường xuyên cãi vã; anh A ham chơi bỏ bê gia đình, không có trách nhiệm với vợ con. Xét thấy tình cảm vợ chồng hai bên đương sự không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau, mâu thuẫn đến

mức trầm trọng, đời sống chung của vợ chồng không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được và các bên đều đồng ý ly hôn nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân gia đình chấp nhận thuận tình ly hôn giữa các bên.

[3] Về con chung: Các bên đương sự thừa nhận quá trình chung sống có 02 con: Nguyễn Khánh T, sinh ngày 20/4/2014 và Nguyễn Lê Khánh Nh, sinh ngày 23/3/2016, hiện tại các con đang ở cùng chị H. Sau khi ly hôn chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi 02 con chung và tại phiên toà chị không yêu cầu anh A phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con định kỳ; anh A cũng có nguyện vọng được nuôi một trong hai con và không yêu cầu chị H có nghĩa vụ cấp dưỡng. Xét thấy, nguyện vọng nuôi con của các đương sự là chính đáng cũng như căn cứ hoàn cảnh, điều kiện kinh tế, chỗ ở của các bên, HĐXX quyết định giao con chung Nguyễn Khánh T, sinh ngày 20/4/2014 cho anh A trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; giao con chung Nguyễn Lê Khánh Nh, sinh ngày 23/3/2016 cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và các bên không phải chịu nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con định kỳ cho nhau là phù hợp với các quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Các bên được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng hoặc việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

[4] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Nguyên đơn chị Lê Thị Thuý H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 51, 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn, xử cho ly hôn giữa chị Lê Thị Thuý H và anh Nguyễn Tuấn A.

2. Về quan hệ con chung:

Giao con chung Nguyễn Khánh T, sinh ngày 20/4/2014 cho anh A trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; Giao con chung Nguyễn Lê Khánh Nh, sinh ngày 23/3/2016 cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; Các bên không phải chịu nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Các bên đương sự được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng hoặc việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

3. Về quan hệ tài sản chung: HĐXX không xem xét giải quyết

4. Án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án

buộc chị Lê Thị Thuý H phải chịu nộp 300.000 đồng án phí ly hôn thẩm, nhưng chị H được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017/ 0002666 ngày 24/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình. Chị H đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu giải quyết theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- VKSND huyện Bồ Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bồ Trạch;
- UBND xã S, B, QB;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)
Trần Trung Thành